

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, **Điều 84**, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 163/2022/HNST ngày 02 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: bà Phan Nguyên Hạnh T, sinh năm 1992;

Địa chỉ: 15 Q, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: ông Ngô Viết T1, sinh năm 1992;

Địa chỉ: 63/19/29 C, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Phan Nguyên Hạnh T và ông Ngô Viết T1 thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của bà Phan Nguyên Hạnh T và ông Ngô Viết T1 hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội xét nên công nhận.

[2] Về con chung: Bà Phan Nguyên Hạnh T và ông Ngô Viết T1 chung sống 01 con chung tên Ngô Bình N, sinh ngày 17/07/2019. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận bà Phan Nguyên Hạnh T nuôi con và không yêu cầu ông Ngô Viết T1 cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do bà Phan Nguyên Hạnh T và ông Ngô Viết T1 phải nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Phan Nguyên Hạnh T và ông Ngô Viết T1 thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà Phan Nguyên Hạnh T và ông Ngô Viết T1 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 77 ngày 25/08/2017 do Ủy ban Nhân dân phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cấp) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- *Về quan hệ con chung:* Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung Ngô Bình N cho bà Phan Nguyên Hạnh T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng đối với ông Ngô Viết T1 do bà T không yêu cầu.

+ Ông Ngô Viết T1 có quyền, nghĩa vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu tòa án giải quyết.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về quan hệ tài sản chung:* không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, bà Phan Nguyên Hạnh T và ông Ngô Viết T1 tự nguyện nộp, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà bà T, ông T1 đã nộp theo biên lai thu số 0035091 ngày 02 tháng 03 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Các bên đương sự đã nộp đủ.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ